

KẾ HOẠCH

Triển khai Kế hoạch số 204-KH/TU, ngày 27/5/2024 của Tỉnh ủy
về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị
về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em
đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

Thực hiện Kế hoạch số 204-KH/TU, ngày 27/5/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện
Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác
chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh,
hạnh phúc (*sau đây viết tắt là Kế hoạch số 204-KH/TU*), theo đề nghị của Sở Lao
động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 117/TTr-SLĐTBXH ngày 09/7/2024;
Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch triển khai với các nội dung cụ
thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp
thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường
công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước
phồn vinh, hạnh phúc (*sau đây viết tắt là Chỉ thị số 28-CT/TW*) và Kế hoạch số 204-
KH/TU trên địa bàn tỉnh.

b) Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành,
các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đoàn thể và toàn xã hội trong việc thực
hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ
của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị nhằm tạo sức mạnh tổng hợp, nâng
cao chất lượng, hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn
tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện phải bám sát các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp
được nêu trong Chỉ thị số 28-CT/TW và Kế hoạch số 204-KH/TU.

b) Cụ thể hóa thành các kế hoạch, chương trình để thực hiện đầy đủ, toàn diện
và đồng bộ các nội dung tại Chỉ thị số 28-CT/TW, Kế hoạch số 204-KH/TU; bảo
đảm nguồn lực cho công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; thường xuyên đôn
đốc, kiểm tra, giám sát, cập nhật, bổ sung các quy định, nhiệm vụ, giải pháp mới,
hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, thực hiện của các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 28-CT/TW và các văn bản hướng dẫn có liên quan, nội dung, phương pháp tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, hình thức đa dạng, phong phú.

b) Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương triển khai thực hiện thường xuyên, thiết thực, hiệu quả các quy định về công tác trẻ em. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và vận động Nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, bảo đảm cho trẻ em được thụ hưởng lợi ích tốt nhất, không bị phân biệt đối xử, được bày tỏ ý kiến và được lắng nghe.

d) Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em ở các cấp, nhất là cấp cơ sở.

2. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em

a) Thực hiện đầy đủ các chính sách, pháp luật về trẻ em, bảo đảm trẻ em phải là trung tâm của chính sách, chiến lược phát triển. Tập trung đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2022 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình chăm sóc sức khoẻ tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 - 2030; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch hành động phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020 - 2025 và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan đến trẻ em.

b) Kiện toàn tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước về trẻ em từ tỉnh đến cơ sở theo hướng tinh gọn, hiệu quả; thực hiện phân cấp, đổi mới phương thức quản lý, điều hành, phối hợp. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp liên ngành của các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác trẻ em. Bố trí đội ngũ cộng tác viên làm công tác trẻ em ở thôn, tổ dân phố. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ người làm công tác trẻ em, nhân viên công tác xã hội, cộng tác viên trẻ em ở cộng đồng dân cư.

c) Phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em, các cơ quan tư pháp thân thiện với trẻ em và người chưa thành niên; phát triển các chương trình phúc lợi, dịch vụ xã hội cho trẻ em theo hướng liên thông, chất lượng, thuận lợi trong tiếp cận.

d) Kiểm tra, giám sát, quản lý chặt chẽ các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo trợ xã hội, các hoạt động xã hội, từ thiện và các hoạt động khác liên quan đến trẻ em. Chủ động ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi xâm hại, bạo lực, bỏ rơi, mua bán, lạm dụng, xúi giục, kích động trẻ em và các hành vi bị nghiêm cấm khác.

đ) Tiếp tục triển khai chuyển đổi số trong công tác trẻ em, thực hiện việc cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu trẻ em trên phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở; vận hành cơ sở dữ liệu về trẻ em liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

3. Bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách đối với trẻ em

a) Bố trí ngân sách nhà nước, phân bổ nguồn lực hợp lý trong thực hiện chính sách đối với trẻ em; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công trình phúc lợi, cung cấp dịch vụ xã hội, dịch vụ y tế, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em,... nhất là địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển, hải đảo.

b) Thực hiện tốt chính sách xã hội hoá, khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, xã hội tham gia, phối hợp thực hiện tốt các chính sách, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

4. Nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách đối với trẻ em, tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội

a) Thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc sức khoẻ, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch tạo sự đồng bộ, phát triển liên tục từ những năm đầu đời đến khi trưởng thành của trẻ em, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

b) Tiếp tục đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi; phát triển hệ thống phúc lợi, dịch vụ xã hội cho trẻ em theo hướng liên thông, chất lượng, thuận lợi trong tiếp cận. Xây dựng môi trường gia đình, nhà trường, xã hội an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển về thể chất, tinh thần, nhân cách, tài năng, trí tuệ.

c) Tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội, nêu cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, chuẩn bị cho trẻ em sống có trách nhiệm, thực hiện bốn phận với gia đình, nhà trường, cộng đồng, xã hội, quê hương, đất nước phù hợp với lứa tuổi.

d) Đẩy mạnh bảo vệ trẻ em trước thông tin không có lợi trên không gian mạng và xã hội, những vấn đề ảnh hưởng đến phát triển toàn diện; không để trẻ em làm công việc ảnh hưởng đến học tập, sức khỏe, phát triển thể chất, trí tuệ, tinh thần; kịp thời thăm hỏi gia đình có trẻ em bị tai nạn, thương tích; phát triển hệ thống tư pháp thân thiện và bảo vệ trẻ em. Phát triển các sản phẩm văn hoá, văn học - nghệ thuật, giáo dục lành mạnh, phù hợp, có chất lượng dành cho trẻ em.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, vận động xã hội nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và hành động về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Tổ chức thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, đa dạng về nội dung và hình thức. Tăng cường nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em để phát huy vai trò, trách nhiệm và hành động của các cấp chính quyền, của cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân. Cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn, nhân rộng các mô hình bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em

b) Phát huy vai trò của báo chí và các nền tảng truyền thông hiện đại trong tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Biểu dương, nhân rộng các phong trào, mô hình, sáng kiến chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; đồng thời lên án các hành vi xâm hại, bạo lực, mua bán, bỏ rơi, bắt cóc... gây nguy hại đến trẻ em.

c) Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, tổ chức xã hội trong công tác vận động, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trẻ em. Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

d) Triển khai các hoạt động tạo điều kiện cho trẻ em được tham gia vào các vấn đề có liên quan trong gia đình, nhà trường, tổ chức của trẻ em. Tăng cường hợp tác, tham gia, phát huy vai trò thành viên tích cực trong thực hiện Công ước Liên Hợp Quốc, các phong trào toàn cầu, khu vực, các diễn đàn về thực hiện và bảo vệ quyền trẻ em trên địa bàn tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, đề án và các nguồn tài chính hợp pháp khác (nếu có); nguồn tài trợ, viện trợ, huy động từ xã hội và cộng đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả các nội dung, hoạt động, nhiệm vụ và

giải pháp của Kế hoạch này.

b) Lồng ghép thực hiện hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch, đề án về trẻ em đang triển khai thực hiện, đảm bảo sự đồng bộ, có sự gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ của Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em, các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; chăm sóc sức khỏe tâm thần, trẻ em mồ côi; hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục tại cộng đồng,...

c) Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em, chú trọng tổ chức truyền thông, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em. Nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp, các ngành, đặc biệt là cấp cơ sở.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ xã hội cơ bản, bảo vệ và phát triển toàn diện trẻ em phù hợp với giai đoạn mới. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em bảo đảm theo quy định của pháp luật; phát triển dịch vụ công tác xã hội, tư vấn, tham vấn cho trẻ em. Tăng cường công tác vận động, huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, phối hợp, hỗ trợ triển khai các hoạt động chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

đ) Duy trì, sử dụng và khai thác hiệu quả phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

e) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyền trẻ em, chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em.

g) Tổng hợp, định kỳ báo cáo Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của ngành thuộc các chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp, triển khai thực hiện các chính sách, giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi.

b) Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh về quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện

và phát triển mô hình đối thoại học đường để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong trường học; mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường học.

c) Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục đạo đức lối sống văn hóa, rèn luyện đạo đức cho học sinh; tích hợp lồng ghép các nội dung có sự tham gia của trẻ em vào các chương trình chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với cấp học, năng lực, sự phát triển của trẻ em; triển khai hiệu quả công tác tham vấn học đường và chăm sóc sức khỏe tâm thần học sinh trong trường học.

3. Sở Văn hoá và Thể thao

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan đến trẻ em do ngành quản lý căn cứ văn bản hướng dẫn, chỉ đạo từ các Bộ, ngành Trung ương. Bảo đảm hoạt động biểu diễn, sáng tác nghệ thuật có nội dung phù hợp với văn hóa truyền thống, phù hợp với trẻ em theo quy định của pháp luật

b) Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý chặt chẽ các sản phẩm văn hóa và việc tổ chức các hoạt động văn hóa bảo đảm cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

c) Xây dựng môi trường gia đình an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển về thể chất, tinh thần, nhân cách, tài năng, trí tuệ. Hướng dẫn, trang bị kiến thức và kỹ năng trong gia đình về thực hiện quyền trẻ em.

4. Sở Du lịch

a) Tăng cường các biện pháp phòng ngừa nguy cơ bạo lực, xâm hại trẻ em trong các hoạt động du lịch; phối hợp với các ngành chức năng liên quan trong công tác kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi xâm hại trẻ em trong hoạt động du lịch theo quy định của pháp luật.

b) Tăng cường quản lý chặt chẽ các hoạt động du lịch bảo đảm an toàn cho trẻ em.

5. Sở Y tế

a) Chủ trì triển khai thực hiện có hiệu quả các chiến lược, chương trình về dinh dưỡng, tiêm chủng mở rộng, can thiệp giám tử vong trẻ em dưới 5 tuổi; phát triển các dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

b) Thực hiện các giải pháp, chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo. Triển khai công tác chăm sóc

sức khỏe tâm thần trẻ em tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; phát triển hệ thống dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em.

c) Hướng dẫn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, trẻ em di cư, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong bệnh viện; hướng dẫn các dịch vụ tư vấn về chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật và công tác phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 28-CT/TW và Kế hoạch số 204-KH/TU. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, kịp thời ngăn chặn, gỡ bỏ các nội dung gây nguy hại cho trẻ em, xâm hại đến trẻ em, quyền trẻ em trên môi trường mạng trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Tư pháp

Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; phối hợp tham gia góp ý hoàn thiện thể chế về bảo vệ trẻ em trong quá trình tổ tụng và xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em; bảo đảm hiệu lực quản lý nhà nước về công tác nuôi con nuôi và đăng ký khai sinh liên thông, cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi.

8. Sở Nội vụ

Phối hợp, thẩm định việc kiện toàn tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước về trẻ em từ tỉnh đến cơ sở theo hướng tinh gọn, hiệu quả; thực hiện phân cấp, đổi mới phương thức quản lý, điều hành, phối hợp. Phối hợp tham mưu đề xuất biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân điển hình trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

9. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch thuộc nguồn vốn sự nghiệp của các cơ quan, đơn vị, địa phương lập cùng thời điểm xây dựng dự toán hằng năm, Sở Tài chính tổng hợp, cân đối theo khả năng ngân sách và tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện.

10. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo quy định.

11. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan điều tra, xử lý kịp thời các hành vi ngược đãi, bạo lực, xâm hại trẻ em và các hành vi vi phạm pháp luật khác có liên quan đến trẻ em; rà soát hồ sơ, xử lý dứt điểm các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em đang tồn đọng, chưa xử lý kịp thời; kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi bao che, chậtm trẽ, cõ tình kéo dài hoặc không xử lý vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em.

b) Chỉ đạo Công an các cấp phối hợp cán bộ làm công tác trẻ em các cấp cung cấp thông tin về các trường hợp bạo lực, xâm hại trẻ em để có kế hoạch can thiệp, hỗ trợ kịp thời trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

c) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn xã hội; kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt, đường hàng không, đường thủy nội địa, phòng cháy, chữa cháy, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, pháo, đồ chơi nguy hiểm và các vi phạm khác về trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ.

12. Ban Dân tộc tỉnh

Triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi về trẻ em, giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

13. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em; tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ em kỹ năng tự bảo vệ mình, phòng tránh các nguy cơ trẻ em bị bạo lực, xâm hại, rơi vào tệ nạn xã hội và phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; đẩy mạnh công tác quản lý các tụ điểm vui chơi của trẻ em; tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí, văn hóa, văn nghệ, thể thao, tạo sân chơi an toàn, lành mạnh thu hút sự tham gia của trẻ em.

14. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Khánh Hòa

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giáo dục, chăm sóc và bảo vệ trẻ em, đặc biệt là công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em và phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111) và hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh; các điển hình, tấm gương người tốt, việc tốt trong việc thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

15. Các sở, ban, ngành liên quan

Xây dựng kế hoạch và lồng ghép tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm tăng cường tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của toàn dân về tầm quan trọng, tính chiến lược, lâu dài của công tác chăm

sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em cũng như trách nhiệm của toàn xã hội đối với việc này, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia và vận động xã hội tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này. Phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em” với mục tiêu xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em, bảo đảm trẻ em có cơ hội phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em.

17. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình, kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và các Chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em, các kế hoạch, chương trình, đề án về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em, tai nạn thương tích trẻ em; phòng ngừa giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; chăm sóc sức khỏe tâm thần, trẻ em mồ côi; hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

c) Tăng cường vận động nguồn lực, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch tại địa phương theo quy định. Tổ chức thực hiện, nhân rộng các mô hình, giải pháp về thực hiện quyền trẻ em; ưu tiên xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em, nhất là các địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em bảo đảm theo quy định của pháp luật; phát triển dịch vụ công tác xã hội, tư vấn, tham vấn cho trẻ em.

d) Chỉ đạo các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thường xuyên rà soát, cập nhật, chuẩn hóa thông tin trẻ em trên phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

đ) Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, rà soát việc bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em và tai nạn, thương tích trẻ em; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa bàn.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Căn cứ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch, các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đạt hiệu quả. Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) **trước ngày 10/11** để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (through qua Sở Lao động- Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TBXH (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Khánh Hòa;
- Đài PTTH Khánh Hòa;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TmN, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Thiệu